

Số: 10562 /KH-UBND

Khánh Hoà, ngày 31 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp

Thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp; Công văn số 6936/VPCP-KSTT ngày 14/10/2022 của Văn phòng Chính phủ về việc đôn đốc thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, đồng bộ và cụ thể hóa có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương gồm: Đơn vị chủ trì, phối hợp, thời gian thực hiện, kết quả thực hiện và những nội dung khác có liên quan đến nhiệm vụ được giao, đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện bám sát các nhiệm vụ, nội dung theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các chương trình, kế hoạch liên quan của



UBND tỉnh. Kết quả triển khai Kế hoạch này làm cơ sở để đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ.

- Để cải cách mạnh mẽ quy định, thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu, ứng dụng hiệu quả công nghệ số, tạo đột phá trong cải cách hành chính, xây dựng một nền hành chính chuyên nghiệp, kỷ luật, kỷ cương, hiện đại, hiệu quả, liêm chính, phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành; Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Căn cứ vào nội dung của Nghị quyết và Kế hoạch này, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định. Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch này lồng ghép trong báo cáo về công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, phường, thị trấn thuộc phạm vi quản lý và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc kiểm tra thực hiện.

- Bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán kinh phí của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ và ý kiến của các cơ quan có chức năng liên quan, Sở Tài chính cân đối, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo đúng quy định của pháp luật.

3. Văn phòng UBND tỉnh

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh định kỳ hàng quý hoặc đột xuất báo cáo Chính phủ tỉnh hình, kết quả thực hiện Nghị quyết.

Trên đây là Kế hoạch triển khai đầy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về UBND tỉnh (thông qua Văn phòng UBND tỉnh) để xem xét, xử lý./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (VBĐT, đề b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành (VBĐT);
- Công an tỉnh (VBĐT);
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (VBĐT);
- Đài PTTH Khánh Hòa;
- Báo Khánh Hòa;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (VBĐT);
- UBND các xã, phường, thị trấn (VBĐT);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, KSTT.



Nguyễn Tấn Tuân

PHỤ LỤC

Nhiệm vụ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa

phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

(Kèm theo Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Stt	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời hạn Hoàn thành	Sản phẩm
I	Về cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh				
1.	Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong tỉnh.	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Văn phòng UBND tỉnh	Giai đoạn 2023-2025	Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ của Chủ tịch UBND tỉnh (lần 1: trước ngày 01/01/2024; lần 2: trước ngày 01/01/2025).
2.	Tổ chức thực thi phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính.	Các sở, ban, ngành và các cơ quan liên quan.	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan	Sau khi các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 1015/QĐ-TTg	Phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính được thực thi trên địa bàn tỉnh.

				ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ có hiệu lực thi hành.	
3.	Quản lý, vận hành và phát triển Công tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh. Cập nhật đầy đủ, chính xác và công khai kịp thời quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, kết quả rà soát, chi phí tuân thủ, phương án cắt giảm, đơn giản hóa; thực hiện tham vấn các tổ chức, cá nhân, đối tượng chịu tác động về chính sách, quy định; tiếp nhận, tổng hợp, tiếp thu, giải trình, phản hồi, cập nhật kết quả xử lý đối với ý kiến góp ý, vướng mắc, đề xuất của tổ chức, cá nhân về chính sách, quy định thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết và công khai trên Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh.	Các sở, ban, ngành và các cơ quan liên quan.	Văn phòng UBND tỉnh	Sau khi có hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.	Các quy định được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời và công khai; các quy định dự kiến ban hành và dự thảo phương án cắt giảm, đơn giản hóa được tham vấn người dân, doanh nghiệp (có tiếp thu, giải trình); các vướng mắc, đề xuất của tổ chức, cá nhân được tiếp nhận và phản hồi trên Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh
4.	Nâng cao chất lượng thẩm định quy định về thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm chỉ ban hành và duy trì những thủ tục hành chính, quy định thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ thấp nhất; kịp	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan liên quan	Thường xuyên	Quy định thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh được ban hành bảo đảm sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ thấp nhất.

	thời tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành, giảm tối đa số lượng văn bản này theo đúng yêu cầu của Nghị quyết 68/NQ-CP.				
5.	Theo dõi, hướng dẫn và đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025, thực thi phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính và triển khai rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Thường xuyên	Các văn bản hướng dẫn và đôn đốc việc triển khai; công khai kết quả đánh giá nỗ lực cải cách quy định trên Cổng tham vấn và tra cứu quy định kinh doanh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.
II	Về nâng cao hiệu quả thực thi thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp				
6.	Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá quá trình thực hiện.	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.	05/11/2022	100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, đúng hạn và 100% các hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh và đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc

					gia.
7.	Khẩn trương hoàn thành việc chuẩn hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, làm cơ sở để xác định mã loại giấy tờ, kết nối, chia sẻ, sử dụng thống nhất trong toàn quốc.	Các cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực thuộc UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Theo tiến độ của các cơ quan trung ương.	Danh mục kết quả chuẩn hóa được cập nhật trên cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính theo hướng dẫn của các bộ, cơ quan ngang bộ.
8.	Tổ chức kiện toàn bộ phận một cửa các cấp, triển khai Bộ nhận diện thương hiệu theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ, đáp ứng yêu cầu của nền hành chính phục vụ.	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND tỉnh	Trước ngày 15/12/2022.	Bộ phận một cửa các cấp được kiện toàn theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và hoàn thành triển khai Bộ nhận diện thương hiệu trên toàn quốc.
9.	Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo đúng quy định cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có hành vi những nhiều, tiêu cực, tự ý đặt ra thủ tục hành chính không đúng quy định hoặc để chậm, muộn nhiều lần. Lưu ý, khắc phục tình trạng không thực hiện gia hạn hồ sơ trễ hạn trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh.	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên	Việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công được thực hiện nghiêm theo quy định.

10.	<p>Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP.</p> <p>- Đối với cấp tỉnh: Thực hiện đầy đủ quy trình số hóa theo quy định từ ngày 01/6/2022.</p> <p>- Đối với cấp huyện: Từ 01/6/2022, bảo đảm 100% kết quả thẩm tra, xác minh và kết quả trả lời của các cơ quan, đơn vị tham gia trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC; kết quả giải quyết của TTHC phải được ký số, cập nhật theo quy định trên Hệ thống.</p> <p>Thực hiện đầy đủ quy trình số hóa theo quy định từ ngày 01/12/2022. Riêng 25 dịch vụ công thiết yếu theo Quyết định số 06/QĐ-TTg, thực hiện đầy đủ quy trình số hóa từ ngày 01/7/2022.</p> <p>- Đối với cấp xã: Từ 01/6/2022, bảo đảm 100% kết quả thẩm tra, xác minh và kết quả trả lời của các cơ quan, đơn vị tham gia trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC; kết quả giải quyết của TTHC phải được ký số, cập nhật theo quy định trên Hệ thống</p> <p>Thực hiện đầy đủ quy trình số hóa theo</p>	<p>Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn</p>	<p>Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan</p>	<p>Thường xuyên</p>	<p>Hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</p> <p>Không yêu cầu người dân cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.</p>
-----	--	---	--	---------------------	---

	quy định từ ngày 01/6/2023. Riêng 25 dịch vụ công thiết yếu theo Quyết định số 06/QĐ-TTg, thực hiện đầy đủ quy trình số hóa từ ngày 01/7/2022.				
11.	Hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp.	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	100% hồ sơ giải quyết được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có giá trị pháp lý.
12.	Rà soát, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan liên quan	Tháng 11/2022, chậm nhất tháng 03/2023.	Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đáp ứng yêu cầu đề ra.
13.	Thiết lập, nâng cấp, hoàn thiện kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trong Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh phục vụ việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm nguyên tắc người dân, doanh nghiệp chỉ cung cấp thông tin một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan liên quan	Tháng 11/2022, chậm nhất tháng 03/2023	Hình thành kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục

	Hoàn thành kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý với Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong toàn quốc thống nhất, hiệu quả.				hành chính, cơ sở dữ liệu với Kho dữ liệu điện tử, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
14.	Chủ động phối hợp kiểm tra, đánh giá an toàn hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh và chỉ đạo triển khai giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng để kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.	Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Theo tiến độ của Đề án 06	Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh được kiểm tra, đánh giá an toàn, an ninh mạng và kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.
15.	Xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính.	Các sở, ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan liên quan.	Thường xuyên	Các sở, ban, ngành rà soát, xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính để bảo đảm 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết có thông tin, dữ liệu tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục

					hành chính của tỉnh. Hoàn thành và báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện trước ngày 30/11/2022.
16.	<p>Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến.</p> <p>Trong đó, các sở, ban, ngành thực hiện tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ (theo hướng dẫn của bộ, cơ quan ngang bộ) để xây dựng hoặc hoàn thiện dịch vụ công trực tuyến, tích hợp, cung cấp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi theo dõi, quản lý theo ngành, lĩnh vực bảo đảm nguyên tắc lấy người dùng là trung tâm.</p>	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	<p>Các dịch vụ công, thanh toán trực tuyến được thúc đẩy.</p> <p>Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Công văn số 9601/UBND-KSTT ngày 07/10/2022 của UBND tỉnh về việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.</p>
17.	Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn.	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	100% hồ sơ trực tuyến được tiếp nhận chính thức hoặc từ chối tiếp nhận, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ cho tổ chức, cá nhân không muộn hơn tám giờ làm việc kể từ khi hệ thống tiếp nhận theo quy định tại Nghị

					định số 45/2020/NĐ-CP.
18.	Nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền giảm phí, lệ phí trong trường hợp thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện.	Các sở, ban, ngành.	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan liên quan	Thường xuyên	Có phương án đề xuất giảm phí, lệ phí trong trường hợp thanh toán trực tuyến.
19.	Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa.	Các sở, ban, ngành.	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan liên quan	Thường xuyên	Mẫu đơn, tờ khai được chuẩn hóa, điện tử hóa, bảo đảm cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa.
20.	Đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Việc ký số triển thiết bị di động được đẩy mạnh.
21.	Nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính đối với những thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định. Báo cáo Văn phòng Chính phủ kết quả triển khai thực hiện.

22.	Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công tại các bộ, ngành, địa phương theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, cá thể hóa trách nhiệm cá nhân, tổ chức, không để tình trạng giải quyết chậm, muộn. Thực hiện việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về vướng mắc, bất cập trong thực hiện thủ tục hành chính, tránh để trường hợp phản ánh, kiến nghị kéo dài, vượt cấp.	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	Định kỳ hàng tháng công khai danh sách cơ quan, tổ chức, cá nhân chậm muộn trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trên Cổng Thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công của bộ, ngành, địa phương. 100% hồ sơ thủ tục hành chính để chậm, muộn đều phải có báo cáo giải trình lý do với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ.
23.	Hướng dẫn việc lưu trữ hồ sơ, dữ liệu điện tử theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Nghị định 63/2022/NĐ-CP của Chính phủ để phục vụ thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp theo yêu cầu của Chính phủ tại điểm a Khoản 15 Mục I Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022.	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan	Theo tiến độ của cơ quan trung ương.	Sau khi có hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ hướng dẫn việc lưu trữ hồ sơ, dữ liệu điện tử theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Nghị định 63/2022/NĐ-CP của Chính phủ.
24.	Hướng dẫn Phòng Tư pháp, UBND cấp	Sở Tư pháp	Văn phòng	Theo tiến độ	Sau khi có hướng dẫn

	xã triển khai cung cấp dịch vụ chứng thực bản sao điện tử từ bản chính; các sở, ban, ngành, UBND các cấp thực hiện việc cấp bản sao điện tử từ sổ gốc để bảo đảm giá trị pháp lý của giấy tờ, tài liệu do tổ chức, cá nhân nộp qua Cổng Dịch vụ công của các bộ, ngành và Cổng Dịch vụ công tỉnh.		UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan.	của cơ quan trung ương.	của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp hướng dẫn thực hiện theo quy định.
25.	Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là các dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06 và Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 11/2022	Các dịch vụ công trực tuyến được cung cấp và tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
26.	Phối hợp với Văn phòng Chính phủ, các cơ quan có liên quan hoàn thành việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Hệ thống định danh, xác thực điện tử với Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan có liên quan.	Tháng 11/2022	Các dữ liệu được kết nối, chia sẻ phục vụ xác thực, định danh và giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.
27.	Phối hợp với Văn phòng Chính phủ đề xuất sửa đổi Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ hành	Văn phòng UBND tỉnh	Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan có liên quan.		Văn bản góp ý sửa đổi Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ được ban hành.

	chính công cấp tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã cho phù hợp với tình hình cung cấp dịch vụ công trực tuyến.				
III Hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp					
28.	Tiếp tục thực hiện việc kết nối, khai thác và sử dụng ngay các dịch vụ dữ liệu đã sẵn sàng cung cấp trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 5918/UBND-KSTT ngày 30/6/2022.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan có liên quan	Thường xuyên	Kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phục vụ chỉ đạo, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công và các tiện ích cho người dân, doanh nghiệp.
29.	Tiếp tục thực hiện nghiêm việc ký số, gửi nhận văn bản và xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử tại các cấp chính quyền, hoàn thành việc xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử tại chính quyền cấp xã.	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh.	Thường xuyên	Văn bản, hồ sơ được gửi, nhận, xử lý trên môi trường điện tử tại tất cả các cấp (chậm nhất trước tháng 12/2023 hoàn thành việc xử lý hồ sơ trên môi trường điện tử tại chính quyền cấp xã)
30.	Rà soát, đẩy nhanh tiến độ chuẩn hóa chế độ báo cáo theo yêu cầu của Chính phủ tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	05/11/2022	Quyết định ban hành Quy định chế độ báo cáo định kỳ phục vụ mục tiêu quản lý trên địa bàn tỉnh (thay thế Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND)

31.	Tiếp tục hoàn thiện Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh theo yêu cầu của Chính phủ tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP và tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan	Thường xuyên	Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh vận hành ổn định; bảo đảm tích hợp, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ theo quy định.
32.	Rà soát hoàn thiện, nâng cấp phần mềm nhắc việc của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh để kết nối, tích hợp, chia sẻ với Hệ thống thông tin theo dõi nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ. Trường hợp chưa có phân hệ hoặc phân hệ chưa đáp ứng yêu cầu thì sử dụng Hệ thống thông tin theo dõi nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước do Văn phòng Chính phủ phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai thống nhất trong toàn quốc.	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan.	Tháng 6/2023	Phân hệ theo dõi nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được hoàn thiện, nâng cấp, kết nối, tích hợp, chia sẻ với Hệ thống thông tin theo dõi nhiệm vụ của cơ quan hành chính nhà nước.
33.	Phối hợp với Bộ Công an bảo đảm an ninh mạng và đẩy mạnh tiến độ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu khác để làm giàu dữ liệu dân cư nhằm tổng hợp, phân tích, dự báo các thông tin để phục vụ việc điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, hoạch định cơ chế,	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.	Thường xuyên	Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được bảo đảm an ninh mạng và kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu khác.

	chính sách phát triển kinh tế - xã hội.				
34.	Bảo đảm Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước hoạt động thông suốt, ổn định đáp ứng các yêu cầu về hiệu năng, băng thông phục vụ trao đổi thông tin, dữ liệu giữa Công Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công và phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương	Sở Thông tin và Truyền thông	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.	Thường xuyên	Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước được hoạt động ổn định, đáp ứng được các yêu cầu.
35.	Chuẩn hóa thông tin, dữ liệu và xây dựng khung Bộ chỉ số điều hành phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền cấp tỉnh; kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo Quyết định số 1498/QĐ-TTg ngày 11/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.	Tháng 9/2023	Chuẩn hóa thông tin, dữ liệu và xây dựng khung Bộ chỉ số điều hành phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền cấp tỉnh theo hướng dẫn của các cơ quan trung ương. Kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu của tỉnh với Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phục vụ chỉ



					đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.
IV Các nhiệm vụ khác					
36.	Đẩy nhanh việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tại Đề án 06, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện để kịp thời tháo gỡ.	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.	Theo tiến độ của Đề án 06	Các nhiệm vụ, giải pháp tại Đề án 06 được thúc đẩy để hoàn thành các mục tiêu đề ra.
37.	Tập trung thúc đẩy triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu đề ra.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.	Theo tiến độ Nghị quyết số 02/NQ-CP	Các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 02/NQ-CP được thúc đẩy để hoàn thành các mục tiêu đề ra.
38.	Thông tin, truyền thông, tuyên truyền, phổ biến về công tác cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành nhằm nâng cao nhận thức chung và sự hưởng ứng của người dân, doanh nghiệp thấy được lợi ích để thay đổi hành vi, ý thức.	Sở Thông tin và Truyền thông	Đài Phát thanh-Truyền hình Khánh Hòa, Báo Khánh Hòa, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Thường xuyên	Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thông tin, truyền thông những nội dung trên. Các sản phẩm truyền thông được xây dựng, triển khai.
39.	Bổ trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ trong dự toán	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị	Trên cơ sở dự toán kinh phí của các cơ quan, đơn vị	Thường xuyên	Kinh phí triển khai được bảo đảm theo quy định của pháp luật.

	ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao. Khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước để triển khai Nghị quyết.	xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn	được giao nhiệm vụ và ý kiến của các cơ quan có chức năng liên quan, Sở Tài chính cân đối, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí theo đúng quy định của pháp luật.		
40.	Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ, định kỳ hàng quý hoặc đột xuất báo cáo Chính phủ tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết.	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn	Thường xuyên	Các văn bản đôn đốc và báo cáo định kỳ.